TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 55/2025/QĐST-HNGĐ	*Quận 11, ngày 22 tháng 01 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 10/2025/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 01 năm 2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông H N, sinh năm 1987; địa chỉ thường trú: 232 đường D, Phường A, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh. Địa chỉ cư trú hiện tại: 72/12 đường N, Phường 16, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh;

- Bà H K L, sinh năm 1989; địa chỉ thường trú: 232 đường D, Phường A, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh. Địa chỉ cư trú hiện tại: 72/12 đường N, Phường 16, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi nhận tại Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự lập ngày 14 tháng 01 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Hai bên đã thỏa thuận được với nhau về việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con. Sự thỏa thuận của hai bên bảo đảm quyền lợi chính đáng của vợ, con.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a) Về quan hệ hôn nhân: Ông H N và bà H K L thuận tình ly hôn. Giấy chứng nhận kết số 42, quyển số 01/2010 do Ủy ban nhân dân Phường A, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh cấp, đăng ký ngày 04/6/2010 không còn giá trị.

b) Về con chung: Ông H N và bà H K L có 01 con chung là H K C (nữ, sinh ngày 09/3/2010). Giao trẻ H K C cho bà H K L trực tiếp nuôi dưỡng. Việc cấp dưỡng nuôi con do hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ông N được quyền thăm nom con, không ai được cản trở ông N thực hiện quyền này. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con.

c) Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

d) Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Ông H N và bà H K L phải chịu tiền lệ phí hôn nhân gia đình là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số BLTU/24P 0050391 ngày 03/01/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh; ông N và bà L đã nộp đủ tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- VKSND Quận 11;
- Chi cục THADS Quận 11;
- UBND Phường 4, Quận 11;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Ngân